

LƯỢNG GIÁ BẰNG PORTFOLIO TRONG ĐÀO TẠO Y KHOA DỰA TRÊN NĂNG LỰC

GS. TS. BS. Nguyễn Vũ Quốc Huy
Bộ môn Phụ Sản, Trường Đại học Y - Dược Huế
nvqhuy@huemed-univ.edu.vn

TÓM TẮT

Theo Brown (1995), portfolio được định nghĩa là một tập hợp các minh chứng để chứng tỏ sự tích lũy liên tục các kỹ năng, kiến thức, thái độ, sự hiểu biết và các kết quả đạt được cả một cá nhân. Portfolio có thể được ghi nhận theo cả hai kiểu hồi cứu và tiến cứu, cũng như phản ánh giai đoạn phát triển hiện tại và hoạt động hiện tại của cá nhân đó. Do có nhiều lợi ích và dần được ứng dụng rộng rãi trong lượng giá dựa trên năng lực, cũng như quá trình chuyển đổi số trong hơn 2 thập kỷ vừa qua, phương thức lượng giá portfolio đã được chuyển đổi sang hình thức điện tử, được gọi là E-portfolio. Nền tảng số cho phép người dùng tiếp cận trên nhiều nền tảng hệ điều hành, nhiều loại thiết bị di động khác nhau, cho phép tích hợp các lĩnh vực lý thuyết và thực hành; đồng thời tạo điều kiện cho việc chia sẻ thông tin, thúc đẩy sự cộng tác.

Trong đào tạo y khoa dựa trên năng lực (CBME), E-portfolio đóng một vai trò quan trọng bằng cách cung cấp một nền tảng động và toàn diện để đánh giá và theo dõi sự tiến bộ cũng như năng lực của người học. E-portfolio là một phương pháp hỗ trợ hiệu quả trong việc thực hiện nguyên lý “học tập thông qua lượng giá”, đặc biệt là lượng giá tiến trình (Friedman Ben David, 2000). Trên thế giới, E-portfolio đã được ứng dụng trong các chương trình CBME ở các cấp độ và dạng thức khác nhau cả trong đào tạo đại học và sau đại học, lẫn trong đào tạo y khoa liên tục (CME) và phát triển nghề nghiệp liên tục (CPD). E-portfolios có thể đóng góp ở nhiều khía cạnh khác nhau của quá trình đào tạo y khoa dựa trên năng lực:

- *Tài liệu hóa các năng lực tích lũy được:* E-portfolio là một bản lưu trữ số tất cả các kết quả và bằng chứng của mức độ kỹ năng đạt được, bao gồm các tình huống lâm sàng, kỹ năng đã thực hiện, nội dung tương tác với bệnh nhân... Tài liệu này đóng vai trò cốt yếu trong chứng minh năng lực mà người học đã tích lũy được.
- *Học tập phản ánh:* E-portfolio thường bao gồm các câu phản phản ánh, trong đó người học có thể viết về hiểu biết, kinh nghiệm và những thách thức mà họ gặp phải trong quá trình đào tạo. Hoạt động phản ánh này có giá trị cho việc tự đánh giá và cải tiến liên tục, một nguyên tắc cốt lõi của CBME.
- *Đánh giá và phản hồi:* CBME nhấn mạnh đến việc đánh giá và phản hồi liên tục. E-portfolio cho phép đánh giá thường xuyên sự tiến bộ của người học, giúp các giảng viên dễ dàng đưa ra phản hồi được định hướng tốt hơn về các năng lực cụ thể của một người học cụ thể. Vòng phản hồi liên tục này giúp người học hoàn thiện các kỹ năng và kiến thức của mình.
- *Theo dõi tiến độ:* E-portfolio cung cấp cái nhìn theo chiều dọc về hành trình của người học trong quá trình đào tạo. Các giảng viên có thể theo dõi sự phát triển năng lực theo thời gian và xác định các lĩnh vực có thể cần tập trung hoặc hỗ trợ thêm người học để đạt được mức năng lực cần thiết.

- *Kế hoạch học tập được cá nhân hóa*: dựa trên dữ liệu được thu thập trong E-portfolio, người dạy có thể tạo kế hoạch học tập được cá nhân hóa cho từng người học. Kế hoạch này có thể được điều chỉnh để giải quyết điểm mạnh và điểm yếu của từng cá nhân người học trong các năng lực cụ thể, tối ưu hóa quá trình học tập.
- *Khả năng chuyển giao*: E-portfolio có thể được truy cập và chia sẻ, giúp người học dễ dàng mang theo hồ sơ năng lực của mình khi họ tiếp tục phát triển sự nghiệp chuyên môn của mình. Tính cơ động này đặc biệt hữu ích cho các cán bộ y tế mong muốn thay đổi đơn vị làm việc hoặc thậm chí tích lũy thêm các năng lực để được bổ sung phạm vi hành nghề của mình.
- *Sự tham gia và quyền sở hữu*: E-portfolio trao quyền cho người học nắm quyền sở hữu quá trình đào tạo của mình, khuyến khích sự tham gia tích cực vào quá trình học tập, vì người học phải chủ động sắp xếp và suy ngẫm về kinh nghiệm cũng như năng lực của mình.

Các thách thức khi triển khai E-portfolio bao gồm yêu cầu về số lượng tương đối lớn người đánh giá được chuẩn hóa về phương pháp này, yêu cầu hạ tầng và khả năng tiếp cận về công nghệ thông tin, đặc biệt trong các cơ sở thực hành, là nơi lượng giá bằng hình thức này diễn ra chủ yếu. Nếu khung lượng giá E-Portfolio được thiết kế với quá nhiều chi tiết và thang đánh giá có quá nhiều mức độ thì cả người học lẫn người đánh giá có thể chú trọng quá mức đến việc ghi nhận và xác nhận các chi tiết này, làm ảnh hưởng đến việc đạt được các năng lực / kỹ năng cần thiết của người học cũng như làm giảm ý nghĩa thật sự của công cụ portfolio trong tiến trình dạy – học.

Tại Việt Nam, song hành với sự chuyển đổi sang mô hình CBME ở bậc đại học, các chương trình sau đại học - đặc biệt là các chương trình đào tạo bác sĩ nội trú đã và đang được tích cực chuẩn bị và triển khai, cũng theo nguyên lý CBME. Bên cạnh lượng giá cuối kỳ, việc đổi mới khung lượng giá và các hình thức lượng giá, chú trọng lượng giá tiến trình nhằm giúp người học tích lũy theo hướng tăng dần các mức năng lực cần được chú trọng trong các chương trình mới này. Trong bối cảnh đó, việc tăng cường ứng dụng các phương thức lượng giá tiên tiến như hoạt động chuyên môn độc lập (EPA), hệ thống mốc năng lực (milestones), E-Portfolio hoặc xa hơn là EPA dựa trên E-Portfolio cần được khảo sát và xem xét kỹ để có thể triển khai một cách phù hợp với đặc điểm và yêu cầu của các chương trình đào tạo bác sĩ nội trú. Nếu có thể triển khai thành công ở bậc sau đại học, E-Portfolio có thể được xem xét để nhân rộng hơn ở các ngành và cấp độ học khác nhau trong đào tạo nhân lực y tế tại Việt Nam.

1. MỞ ĐẦU

Theo Brown (1995), Portfolio được định nghĩa là một tập hợp các minh chứng để chứng tỏ sự tích lũy liên tục các kỹ năng, kiến thức, thái độ, sự hiểu biết và các kết quả đạt được của một cá nhân. Theo nghĩa rộng, Portfolio bao gồm nhiều công cụ, và không chỉ giới hạn lại trong một số hình thức cụ thể như một sổ tay chỉ tiêu lâm sàng, lý lịch khoa học cá nhân, một sổ tay khóa học hay một hồ sơ tích lũy các giấy chứng nhận... Theo Paulson (1991), tập hợp này nên được xây dựng với sự tham gia của người học trong việc lựa chọn nội dung, tiêu chuẩn đánh giá và các bằng chứng về việc phản chiếu của người học.

Portfolio có thể được ghi nhận theo cả hai kiểu hồi cứu và tiến cứu, cũng như phản ảnh giai đoạn phát triển hiện tại và hoạt động hiện tại của cá nhân đó. Do có nhiều lợi ích và dần được ứng dụng rộng rãi trong lượng giá dựa trên năng lực, cũng như quá trình chuyển đổi số

trong hơn 2 thập kỷ vừa qua, phương thức lượng giá portfolio đã được chuyển đổi sang hình thức điện tử, được gọi là E-portfolio. Nền tảng số cho phép người dùng tiếp cận trên nhiều hệ điều hành, nhiều loại thiết bị di động khác nhau, cho phép tích hợp các lĩnh vực lý thuyết và thực hành; đồng thời tạo điều kiện cho việc chia sẻ thông tin, thúc đẩy sự cộng tác.

Trong đào tạo y khoa dựa trên năng lực (CBME), E-portfolio đóng một vai trò quan trọng bằng cách cung cấp một nền tảng động và toàn diện để đánh giá và theo dõi sự tiến bộ cũng như năng lực của người học. E-portfolio là một phương pháp hỗ trợ hiệu quả trong việc thực hiện nguyên lý “học tập thông qua lượng giá”, đặc biệt là lượng giá tiến trình (Friedman Ben David, 2000).

Trên thế giới, E-portfolio đã được ứng dụng trong các chương trình CBME ở các cấp độ và dạng thức khác nhau cả trong đào tạo đại học và sau đại học, lẫn trong đào tạo y khoa liên tục (CME) và phát triển nghề nghiệp liên tục (CPD). Được giới thiệu vào giáo dục y học khá sớm từ đầu thập niên 1990 bởi Royal College of General Practitioners (1993), đến năm 1999, lần đầu tiên Hiệp hội giáo dục Y học Âu châu (AMEE) đã công bố Hướng dẫn giáo dục y học số 11 về học tập và lượng giá dựa trên Portfolio (Challis, 1999). Sau đó 2 năm, thông qua một trường hợp điển hình được áp dụng tại Trường Y khoa Dundee, Scotland, Hướng dẫn số 24 (Friedman Ben David et al, 2001) đã giới thiệu cách sử dụng Portfolio trong lượng giá sinh viên y khoa, khẳng định giá trị của Portfolio trong bộ công cụ lượng giá, thúc đẩy quá trình học của sinh viên cũng như khả năng đo lường một số chuẩn đầu ra như tính chuyên nghiệp, thường khó đánh giá nếu sử dụng các phương pháp truyền thống.

Năm 2015, một cuộc khảo sát về việc triển khai E-Portfolio trong số 141 trường y khoa đã được cơ quan kiểm định chất lượng giáo dục y khoa Hoa Kỳ công nhận, với tỷ lệ phản hồi là 50% (71/141 Trường cho thấy 47% các trường (33/71) đã sử dụng Portfolio dưới một số hình thức; trong đó, 7% báo cáo việc sử dụng Portfolio trên giấy và 76% sử dụng E-Portfolio (Chertoff, 2016). Có 45% các trường báo cáo việc sử dụng Portfolio cho chỉ đánh giá quá trình; 48% cho cả đánh giá quá trình và cuối kỳ, và 3% cho riêng đánh giá cuối kỳ. Có 72% các trường đã phát triển Portfolio theo chiều dọc, dựa trên năng lực. Nội dung chung nhất của Portfolio là viết các nhận xét phản chiếu (79%), 70% cho phép truy cập vào Portfolio bên ngoài khuôn viên trường, 58% cho phép sử dụng máy tính bảng và thiết bị di động và 9% liên quan đến phương tiện truyền thông xã hội trong Portfolio. Tỷ lệ đồng ý rằng danh mục đầu tư thu hút sinh viên và giảng viên tương ứng là 80% và 69%. 97% cho rằng rằng các Portfolio được sử dụng tại trường họ vẫn cần được tiếp tục cải thiện.

2. MỤC ĐÍCH CỦA LƯỢNG GIÁ BẰNG PORTFOLIO

Portfolio có thể giúp đạt được nhiều mục đích khi sử dụng cả trong lĩnh vực học tập lẫn trong lĩnh vực lượng giá, cả trong tiến trình lẫn khi kết thúc quá trình dạy – học.

Lĩnh vực học tập:

- Học tập phản xạ:
 - + Liên kết kinh nghiệm thực tế với kiến thức y khoa sẵn có
 - + Thu thập và lựa chọn các mẫu hình công việc cho phép phản chiếu và phân tích quá trình học tập
 - + Cung cấp nền tảng để thể hiện sự suy ngẫm nội tại
- Tự học có định hướng (SDL)
 - + Xác định nhu cầu học tập cá nhân

- + Cá nhân hóa mục tiêu và kế hoạch học tập
- Học tập tại vị trí thực tập/làm việc
 - + Được khuyến khích bởi các hợp phần lâm sàng của Portfolio
- Học nhóm

Lĩnh vực lượng giá

- Đánh giá quá trình
 - + Nền tảng nhận phản hồi mang tính xây dựng
- Đánh giá cuối kỳ
 - + Đảm bảo người học đạt được mục tiêu học tập của chương trình giảng dạy bằng cách định lượng kết quả học tập của các em thông qua điểm số hoặc điểm số
 - + Kết quả được sử dụng để đưa ra các quyết định về tốt nghiệp, thăng tiến và cấp giấy phép
- Sự kết hợp giữa đánh giá quá trình và đánh giá cuối kỳ giúp Portfolio trở thành một “công cụ đánh giá rất mạnh mẽ”
- Tự đánh giá
 - + Học sinh tự đánh giá việc học tập, điểm mạnh, điểm yếu và kết quả học tập của mình
 - + Khuyến khích những thay đổi tích cực trong hành vi
- Các phương thức khác bao gồm các cuộc trao đổi để thảo luận về nội dung Portfolio giữa sinh viên và người đánh giá hoặc đánh giá Portfolio của người đánh giá

3. CÁC NỘI DUNG CHỦ CHỐT CỦA E-PORTFOLIO

Portfolio nói chung và E-Portfolio nói riêng có thể bao gồm các nội dung được nhìn nhận và xây dựng từ góc độ của người dạy – đơn vị đào tạo và từ góc độ của người học.

Từ góc độ người dạy: E-Portfolio sẽ bao gồm:

- Các mục tiêu học tập
 - + Nêu rõ các mục tiêu học tập để sinh viên có thể dựa vào để định hướng việc học
 - + Có thể nêu các chức trách nghề nghiệp để thay thế các mục tiêu học tập vì dễ hiểu và dễ tiếp cận hơn (VD Trường Y khoa Maastricht yêu cầu sinh viên tích lũy trong portfolio các bằng chứng liên quan đến vai trò ‘nhà nghiên cứu’, ‘nhân viên y tế’, ‘chuyên gia y khoa’ và ‘nhân vật’ của sinh viên)
- Các nguồn tài liệu phục cho việc dạy – học
 - + Link đến các trang web
 - + Đồ họa và video streaming
 - + Bảng kiểm làm rõ các bước trong OSCE
 - + Các bộ tài liệu đào tạo cho các chủ đề cụ thể
 - + Khung để trình bày phản hồi
 - + E-Learning
- Các yêu cầu phản chiếu
 - + Câu hỏi để kích thích sự phản chiếu của sinh viên

Các nội dung của E-Portfolio từ góc độ người học bao gồm:

- Bảng chứng về các hoạt động học tập
 - + Lý lịch cá nhân
 - + Dự án nghiên cứu

- + Báo cáo từ các môn học tự chọn/đợt thực tập
- + Các bài trình bày
- + Các thành tích cá nhân
- + Thành viên các hiệp hội nghề nghiệp
- + Các hoạt động ngoại khóa
- + Bằng chứng về các hoạt động học tập: nhật ký học tập; tóm tắt, thảo luận, báo cáo về các ca lâm sàng; sổ kỹ năng; bài viết ngắn về việc đạt được các chuẩn năng lực; phân công học nhóm
- + Các nhiệm vụ được đánh giá: đánh giá tại vị trí làm việc - Workplace Based Assessments (Mini CEX; quan sát trực tiếp, phản hồi 360 độ, thảo luận trường hợp); ghi chép về bệnh nhân, đánh giá cuối kỳ và mức độ kết quả, đánh giá phản biện một chủ đề, đánh giá qua bệnh nhân chuẩn, dự án y học bằng chứng, mức độ đạt được chuẩn đầu ra ở vị trí được giao, kết quả test quá trình, test ở lab giải phẫu, ...
- + Đánh giá nhóm nhỏ, cho phép thể hiện kỹ năng làm việc nhóm của sinh viên.

4. VAI TRÒ CỦA E-PORTFOLIO TRONG ĐÀO TẠO Y KHOA DỰA TRÊN NĂNG LỰC

E-portfolios có thể đóng góp ở nhiều khía cạnh khác nhau của quá trình đào tạo y khoa dựa trên năng lực:

- *Tài liệu hóa các năng lực tích lũy được*: E-portfolio là một bản lưu trữ số tất cả các kết quả và bằng chứng của mức độ kỹ năng đạt được, bao gồm các tình huống lâm sàng, kỹ năng đã thực hiện, nội dung tương tác với bệnh nhân... Tài liệu này đóng vai trò cốt yếu trong chứng minh năng lực mà người học đã tích lũy được.

- *Học tập phản chiếu*: E-portfolio thường bao gồm các câu phản phản chiếu, trong đó người học có thể viết về hiểu biết, kinh nghiệm và những thách thức mà họ gặp phải trong quá trình đào tạo. Hoạt động phản chiếu này có giá trị cho việc tự đánh giá và cải tiến liên tục, một nguyên tắc cốt lõi của CBME.

- *Đánh giá và phản hồi*: CBME nhấn mạnh đến việc đánh giá và phản hồi liên tục. E-portfolio cho phép đánh giá thường xuyên sự tiến bộ của người học, giúp các giảng viên dễ dàng đưa ra phản hồi được định hướng tốt hơn về các năng lực cụ thể của một người học cụ thể. Vòng phản hồi liên tục này giúp người học hoàn thiện các kỹ năng và kiến thức của mình.

- *Theo dõi tiến độ*: E-portfolio cung cấp cái nhìn theo chiều dọc về hành trình của người học trong quá trình đào tạo. Các giảng viên có thể theo dõi sự phát triển năng lực theo thời gian và xác định các lĩnh vực có thể cần tập trung hoặc hỗ trợ thêm người học để đạt được mức năng lực cần thiết.

- *Kế hoạch học tập được cá nhân hóa*: dựa trên dữ liệu được thu thập trong E-portfolio, người dạy có thể tạo kế hoạch học tập được cá nhân hóa cho từng người học. Kế hoạch này có thể được điều chỉnh để giải quyết điểm mạnh và điểm yếu của từng cá nhân người học trong các năng lực cụ thể, tối ưu hóa quá trình học tập.

- *Khả năng chuyển giao*: E-portfolio có thể được truy cập và chia sẻ, giúp người học dễ dàng mang theo hồ sơ năng lực của mình khi họ tiếp tục phát triển sự nghiệp chuyên môn của mình. Tính cơ động này đặc biệt hữu ích cho các cán bộ y tế mong muốn thay đổi đơn vị làm việc hoặc thậm chí tích lũy thêm các năng lực để được bổ sung phạm vi hành nghề của mình.

- *Sự tham gia và quyền sở hữu*: E-portfolio trao quyền cho người học nắm quyền sở hữu quá trình đào tạo của mình, khuyến khích sự tham gia tích cực vào quá trình học tập, vì người học phải chủ động sắp xếp và suy ngẫm về kinh nghiệm cũng như năng lực của mình.

5. TIẾN TRÌNH LƯỢNG GIÁ DỰA TRÊN PORTFOLIO

Các bước trong một quy trình lượng giá dựa trên Portfolio bao gồm:

- Bước 1: Tích lũy / thu thập minh chứng: Người học tài liệu hóa trải nghiệm của mình.
- Bước 2: Phản chiếu: Tự nhận xét của người học về các trải nghiệm và việc học hỏi thông qua các trải nghiệm đó.
- Bước 3: Lượng giá: Người đánh giá xem xét các minh chứng tích lũy được.
- Bước 4: Bảo vệ minh chứng: Thảo luận giữa người học và người đánh giá.
- Bước 5: Kết luận về lượng giá: theo các dạng thức tiến trình hoặc kết thúc.

Quy trình lượng giá theo các phương thức cổ điển có thể chỉ có một số bước, chẳng hạn như bước 1, 3 và 5, trong đó người học đóng một vai trò có phần “thụ động”. Portfolio cho phép người học đóng một vai trò chủ động hơn trong quá trình lượng giá, thông qua việc lựa chọn và tích lũy các tài liệu minh chứng, phản tỉnh về tiến trình học tập, và bảo vệ các minh chứng thu thập được, tương tự như trong một luận án mà ứng viên đảm đương trách nhiệm cho toàn bộ tiến trình.

Ví dụ 1. *Sử dụng một ghi chép lâm sàng để đưa vào Portfolio (Clarke 2010)*

Một ghi chép lâm sàng thường dùng để mô tả các trải nghiệm trong thực tập / thực hành hàng ngày và những điều học hỏi được, sử dụng 3 câu hỏi dưới đây:

1. Trong ngày hôm nay tôi và nhóm của tôi đã thực hiện những nội dung nào liên quan đến hoạt động chăm sóc bệnh nhân mà?
2. Tôi đã học được gì trong ngày hôm nay về: cách tiếp cận trong ...? Tôi biết gì về? Tôi có thể làm chủ kỹ năng sau ...?
3. Tôi cần phải làm gì để nâng cao kiến thức, kỹ năng, cách tiếp cận?

Ví dụ 2. Ghi chú phản chiếu về một trường hợp lâm sàng sử dụng phương pháp tiếp cận nhu cầu chưa được đáp ứng của bệnh nhân/nhu cầu đào tạo của người học (Eve 2000)

Tóm tắt trường hợp

Bệnh nhân B. là một thanh niên có triệu chứng trầm cảm, có hành vi tự làm hại bản thân và bộc phát giận dữ. Thuốc chống trầm cảm đã giúp cải thiện tâm trạng nhưng không ảnh hưởng đáng kể đến các triệu chứng khác.

Nhu cầu chưa được đáp ứng của bệnh nhân (một sự kiện lâm sàng thách thức hoạt động thực hành hiện tại của bạn). Bệnh nhân đã yêu cầu xem lại chẩn đoán của họ, tìm kiếm lời giải thích tốt hơn cho những biểu hiện nghiêm trọng của họ.

Nhu cầu đào tạo của người học (một nhu cầu học tập được xác định phát sinh từ thực tiễn): Tôi đang xem xét chẩn đoán bổ sung về chứng rối loạn nhân cách nhưng tôi chưa thảo luận vấn đề này với bệnh nhân hoặc gia đình họ. Tôi nhận thức được bản chất gây tranh cãi của chẩn đoán này và vấn đề áp dụng nó cho giới trẻ. Tôi không thường xuyên sử dụng chẩn đoán này.

Những hành động cần thực hiện: Tôi sẽ thảo luận về trường hợp này trong nhóm giám sát đồng đẳng của chúng tôi để nghe về trải nghiệm của các bạn học/đồng nghiệp, liệu họ có đang sử dụng chẩn đoán này hay không, cách họ trao đổi về chủ đề này với những người trẻ tuổi và gia đình họ. Tôi cũng dự định:

- thực hiện tìm kiếm tài liệu,
- tìm kiếm các tờ rơi thông tin hữu ích,
- thảo luận với người thanh niên và gia đình họ.

6. NHỮNG ƯU ĐIỂM, HẠN CHẾ VÀ THÁCH THỨC CỦA LƯỢNG GIÁ BẰNG PORTFOLIO

Từ năm 2007, van Tartwijk đã nêu rõ về các tiềm năng ứng dụng của Portfolio trong giáo dục y học, nhưng đồng thời cũng cảnh báo về những thay đổi lớn trong cách thức nhìn nhận về lượng giá cần phải được quán triệt cả về phía giảng viên lẫn người học, cũng như sự đầu tư đáng kể về thời gian và khối lượng công việc, bao gồm cả sự nhiệt huyết dành cho phương pháp mới này.

Bảng 1. Các ưu điểm và hạn chế của lượng giá bằng Portfolio.

| Lĩnh vực | Ưu điểm | Hạn chế |
|----------------|--|--|
| Học tập | <ul style="list-style-type: none"> • Làm nổi bật các kỹ năng và năng lực quan trọng - Cho phép các nhà giáo dục y khoa định hình lại và xác định lại các khái niệm cốt lõi về thực hành y tế thông qua việc phát triển Portfolio tiêu chuẩn - Hợp lý hóa việc học và giảng dạy, tập trung vào các năng lực quan trọng • Kích thích học tập - Phản hồi được cung cấp nêu bật các lĩnh vực tiềm năng cần cải thiện - “Hoạt động ghi lại 'khoảnh khắc học tập' giúp ghi nhớ dễ dàng hơn - Có thể cải thiện hiệu suất trong các đánh giá dựa trên kiến thức khác • Thúc đẩy phát triển các kỹ năng quan trọng - Giải quyết vấn đề - Giao tiếp - Trách nhiệm đạo đức và pháp lý - Phát triển chuyên môn - Làm việc theo nhóm - Tư duy phản biện | <ul style="list-style-type: none"> • Hạn chế sử dụng kiến thức lý thuyết • Hạn chế trong sử dụng cho việc học phản chiếu - Không đảm bảo việc phản chiếu sẽ diễn ra - Người học hoài nghi về quá trình phản chiếu - Thử thách đối với những cá nhân không có khả năng phản chiếu bằng trực giác - Cấu trúc mang tính quy định quá mức của các gợi ý phản chiếu có thể cản trở quá trình phản chiếu |

| Lĩnh vực | Ưu điểm | Hạn chế |
|----------------------|--|--|
| Lượng giá | <p>Các người đánh giá và giảng viên thường chấp nhận Portfolio vì chúng:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Được cá nhân hóa - Lượng giá Portfolio có thể đáp ứng nhiều phong cách học tập khác nhau vì nó có thể dễ dàng được cá nhân hóa dựa trên người học. - Bằng chứng duy nhất có thể được lựa chọn để thể hiện năng lực của mình với người đánh giá. • Toàn diện - “Kết hợp thông tin từ cả quá trình đánh giá chủ quan và khách quan ‘để nhìn thấy bức tranh toàn cảnh’” - Có thể đánh giá những năng lực không dễ đánh giá như tính chuyên nghiệp • Theo chiều dọc - Danh mục được tập hợp trong một khoảng thời gian và do đó có thể được sử dụng để theo dõi sự tiến bộ của người học trong suốt thời gian tích lũy • Tính giáo dục - Sử dụng trong đánh giá đã giúp kích thích học tập - Hướng dẫn giảng dạy phù hợp với giảng viên - Hướng dẫn phương án khắc phục cho người học chưa đạt • Đối với việc đánh giá quá trình: <ul style="list-style-type: none"> - Cho phép cải tiến liên tục thông qua phản chiếu và phản ánh - Thúc đẩy động lực nội tại để phản chiếu • Đối với đánh giá cuối kỳ bằng E-Portfolio: <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo rằng sinh viên thực hiện các nội dung một cách nghiêm túc - Người học sẽ được khuyến khích cải thiện bản thân nếu nhận được phản hồi chưa tích cực - Thể hiện tốt hơn thành tích về các năng lực như tính chuyên nghiệp, tinh thần đồng đội và kỹ năng giao tiếp | <ul style="list-style-type: none"> • Độ tin cậy và giá trị có thể bị hạn chế - Tính xác thực hạn chế: người học có thể che giấu bằng chứng về điểm yếu của mình, không bày tỏ quan điểm xác thực của mình hoặc thậm chí bịa đặt những phản chiếu. - Chất lượng Portfolio phụ thuộc rất nhiều vào khả năng phản chiếu của cá nhân, điều này không thuận lợi cho người học có kỹ năng phản chiếu thấp. - Có thể mang tính chủ quan của người học nếu không không được thiết kế chặt chẽ. - Cấu trúc quá mức: E-Portfolio có cấu trúc cao với định dạng cứng nhắc có thể dẫn đến việc sinh viên ít chú ý để quan sát, phản chiếu mà tập trung hơn vào việc điền các mục trong Portfolio. • Khó khăn trong quá trình đánh giá - Tốn thời gian của người đánh giá - Thiếu hụt nguồn nhân lực - Thiếu sự chuẩn hóa giữa các người đánh giá. |
| Lĩnh vực khác | <ul style="list-style-type: none"> • Khuyến khích người học thảo luận những suy nghĩ riêng tư của mình • Chuẩn bị cho sinh viên ở giai đoạn sau đại học: <ul style="list-style-type: none"> - Giúp dễ dàng chuyển tiếp sang đào tạo sau đại học vì E-Portfolio và đánh giá E-Portfolio thường được sử dụng tiếp ở cấp độ sau đại học (nếu đã được dùng ở bậc đại học) - Dễ dàng chuyển giao khi cần thiết trong tương lai để tạo điều kiện thuận lợi cho việc xin việc hoặc nhận thư giới thiệu cho đào tạo trong tương lai • Cải thiện việc giảng dạy trong các chương trình đào tạo <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao sự hiểu biết của giảng viên về sinh viên, hiểu rõ hơn suy nghĩ và thái độ của học sinh, định hướng thảo luận trong các cuộc họp với các cố vấn học tập - Xác định những khoảng trống trong chương trình giảng dạy như thông qua việc tạo cơ hội cho sinh viên đánh giá các hoạt động giảng dạy • Giúp sinh viên phát triển mối quan hệ tốt hơn với những người khác bao gồm bệnh nhân, nhóm lâm sàng và các sinh viên khác. | <ul style="list-style-type: none"> • Cảm xúc tiêu cực của sinh viên - Sự phản kháng: Làm mất thời gian, nhiều bằng chứng phải tích lũy ... - Không ưu tiên: Người học ưu tiên các môn học góp phần vào điểm thi cuối kỳ - Hiểu biết chưa đầy đủ, dẫn đến tham gia kém - Lo lắng về những nhận xét tiêu cực mà họ có thể nhận được từ người cố vấn học tập của mình • Thiếu sự hỗ trợ từ người cố vấn học tập |

Các thách thức khi triển khai E-portfolio bao gồm yêu cầu về số lượng tương đối lớn người đánh giá được chuẩn hóa về phương pháp này, yêu cầu hạ tầng và khả năng tiếp cận về công nghệ thông tin, đặc biệt trong các cơ sở thực hành, là nơi lượng giá bằng hình thức này diễn ra chủ yếu. Nếu khung lượng giá E-Portfolio được thiết kế với quá nhiều chi tiết và thang đánh giá có quá nhiều mức độ thì cả người học lẫn người đánh giá có thể chú trọng quá mức đến việc ghi nhận và xác nhận các chi tiết này, làm ảnh hưởng đến việc đạt được các năng lực / kỹ năng cần thiết của người học cũng như làm giảm ý nghĩa thật sự của công cụ portfolio trong tiến trình dạy – học.

7. NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN KHẢ NĂNG THÀNH CÔNG CỦA VIỆC TRIỂN KHAI LƯỢNG GIÁ BẰNG PORTFOLIO

Yếu tố người học và người dạy

Giảng viên có nhiều khả năng hỗ trợ và đầu tư vào đổi mới giáo dục nếu họ thừa nhận giá trị giáo dục của phương pháp học tập mới, tiếp thu và hỗ trợ sự đổi mới, đồng thời được trao quyền để nắm quyền sở hữu nó. Họ có nhiều khả năng thực thi hơn khi họ thấy rõ sự đổi mới giúp giải quyết một cách cốt lõi những vấn đề họ phải đối mặt hàng ngày trong thực hành giảng dạy (Hargreaves et al. 1998). Họ có nhiều khả năng ủng hộ và đầu tư cho việc xây dựng một Portfolio nếu quyết định làm việc với công cụ này là quyết định của chính họ, dựa trên những thông tin được cung cấp đầy đủ, chính xác và kể cả sự chứng thực về giá trị của phương pháp này trong đổi mới giáo dục.

Trong nghiên cứu về đổi mới giáo dục, tầm quan trọng của giáo viên với tư cách là tác nhân đổi mới được nhấn mạnh (Darling-Hammond và cộng sự 2005), nhưng ý kiến đóng góp của người học cũng rất quan trọng. Việc giới thiệu thành công E-Portfolio trong giáo dục y khoa cũng phụ thuộc vào việc người học sẵn sàng đầu tư bao nhiêu thời gian và công sức vào E-Portfolio của họ. Nói chung, người học sẽ chỉ nỗ lực vào E-Portfolio nếu nỗ lực này được ghi nhận theo một cách nào đó. Việc ghi nhận rõ ràng nhất là E-Portfolio sẽ được xếp hạng / cho điểm. Trong giáo dục tồn tại một mối quan hệ rất chặt chẽ giữa lượng giá cuối kỳ và tiến trình học tập: “lượng giá thúc đẩy việc học” (Frederiksen 1984; Driessen & van der Vleuten 2000; van der Vleuten et al. 2000). Mặc dù việc lượng giá ảnh hưởng đến việc người học có chấp nhận và nỗ lực vào một E-Portfolio hay không, nhưng bản thân việc lượng giá là chưa đủ. Đối với người học, việc xây dựng một E-Portfolio cá nhân có nghĩa là phải nỗ lực rất nhiều để làm cho sự tiến bộ về mặt chuyên môn / nghề nghiệp của họ trở nên rõ ràng.

Điều kiện cuối cùng để triển khai thành công E-Portfolio liên quan đến người học và các cố vấn là sự hiểu biết của họ về phương pháp lượng giá bằng E-Portfolio và những yêu cầu khi làm việc với E-Portfolio. Kinh nghiệm đã chỉ ra rằng, mặc dù về mặt lý thuyết, E-Portfolio có thể có chức năng rõ ràng trong đào tạo, nhưng trên thực tế, việc giới thiệu E-Portfolio có thể dẫn đến nhầm lẫn và do đó gây thất vọng (Anderson & DeMeulle 1998; Pearson & Heywood 2004; Kjaer et al. 2006; Davis và cộng sự 2009). Trong quá khứ, hầu hết sinh viên đăng ký học chương trình y khoa đều quen với quá trình đào tạo do giáo viên hướng dẫn. Tự đánh giá, yêu cầu phản chiếu, suy ngẫm và xác định nhu cầu học tập cá nhân là nền tảng cho việc học tập theo E-Portfolio (Snadden & Thomas 1998b; Driessen và cộng sự 2008), đôi khi được xem là kỳ lạ, thậm chí còn là mối đe dọa đối với những người học coi đào tạo y khoa là đồng nghĩa với bài giảng, thực hành lâm sàng và bài kiểm tra. Do đó cần có những hướng dẫn rõ ràng, không chỉ giải thích cách làm việc với E-Portfolio mà còn giúp người học và người cố vấn học tập của họ hiểu E-Portfolio là gì và tại sao nó được sử dụng trong giáo dục y khoa.

Các nhà lãnh đạo giáo dục

Cam kết của các nhà lãnh đạo giáo dục là một điều kiện quan trọng khác để giới thiệu thành công E-Portfolio. Trong một nghiên cứu về nhận thức về lãnh đạo trong bối cảnh học thuật, Martin et al. (2003) và Bland et al. (2000) nhận thấy rằng chất lượng học tập của sinh viên bị ảnh hưởng bởi cách hình thành và trải nghiệm khả năng lãnh đạo trong bối cảnh học thuật. Một nhóm các nhà lãnh đạo giáo dục đã được xác định là những người đã thành công trong việc khuyến khích giảng viên áp dụng phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm. Đặc điểm của những nhà lãnh đạo giáo dục này là họ thảo luận và thương lượng những thay đổi này với giáo viên.

Hạ tầng cơ sở vật chất & công nghệ thông tin

Ngày càng có nhiều Trường Y chọn lựa làm việc với Portfolio điện tử thay vì Portfolio giấy. Nghiên cứu cũng cho thấy các điều kiện bất lợi, chẳng hạn như việc hạn chế truy cập máy tính tại nơi làm việc có thể làm giảm mạnh lợi ích của E-Portfolio. Việc truy cập E-Portfolio bị trục trặc thường có thể là lý do mà những người phản đối việc sử dụng E-Portfolio nêu ra, thậm chí đi xa hơn là ý tưởng loại bỏ hoàn toàn E-Portfolio - một trong những thành tố biểu tượng của việc đổi mới chương trình giảng dạy.

12 lời khuyên từ AMEE khi giới thiệu E-Portfolio vào chương trình đào tạo

Dựa trên kinh nghiệm triển khai E-Portfolio của các học giả từ tám trường đào tạo y khoa, được chứng minh bằng các nghiên cứu đã được công bố, Siddiqui và cộng sự (2023) đã đưa ra 12 lời khuyên, nhằm cung cấp các hướng dẫn cho giảng viên và sinh viên tích hợp và áp dụng E-Portfolio trong các chương trình đào tạo nhân lực y tế. Chúng bao gồm:

- Xác định các mục đích và thu hút sự tham gia của người học trong quá trình phát triển E-Portfolio.
- Xác định phạm vi thực hiện: giảng viên, chương trình hoặc khóa học/đơn vị.
- Khám phá các tùy chọn có sẵn để tạo E-Portfolio.
- Xác định công cụ lượng giá sẽ dành cho tiến trình / kết thúc hay cả hai.
- Tạo kế hoạch chi tiết (blueprint) và xác định các cơ hội cho phản hồi đầy đủ.
- Thiết kế đánh giá E-Portfolio và sẵn sàng để triển khai.
- Thúc đẩy việc tham gia và lập kế hoạch hỗ trợ cho nhân viên.
- Xác định mức độ hỗ trợ cho sinh viên.
- Duy trì quyền riêng tư và bảo mật trong môi trường kỹ thuật số.
- Hướng dẫn sinh viên lưu trữ và bảo quản tài liệu (tài liệu số).
- Tiếp tục khuyến khích sinh viên sử dụng E-Portfolio.
- Ghi nhận và quảng bá các E-Portfolio điển hình của sinh viên.

8. THAY LỜI KẾT

Tại Việt Nam, song hành với sự chuyển đổi sang mô hình CBME ở bậc đại học, các chương trình sau đại học - đặc biệt là các chương trình đào tạo bác sĩ nội trú đã và đang được tích cực chuẩn bị và triển khai, cũng theo nguyên lý CBME. Bên cạnh lượng giá cuối kỳ, việc đổi mới khung lượng giá và các hình thức lượng giá, chú trọng lượng giá tiến trình nhằm giúp người học tích lũy theo hướng tăng dần các mức năng lực cần được chú trọng trong các chương trình mới này. Trong bối cảnh đó, việc tăng cường ứng dụng các phương thức lượng giá tiến tại địa điểm thực hành như đánh giá hoạt động chuyên môn độc lập (EPA), hệ thống mốc

năng lực (milestones), E-Portfolio hoặc xa hơn là EPA dựa trên E-Portfolio cần được khảo sát và xem xét kỹ để có thể triển khai một cách phù hợp với đặc điểm và yêu cầu của các chương trình đào tạo bác sĩ nội trú và chuyên khoa. Nếu có thể triển khai thành công ở bậc sau đại học, E-Portfolio có thể được xem xét để nhân rộng hơn ở các ngành và cấp độ học khác nhau trong đào tạo nhân lực y tế tại Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Challis, M. AMEE Guide No. 11: Portfolio-based learning and assessment, *Medical Teacher*, 1999, 21(4):192–199.
2. Chertoff J, et al. Status of portfolios in undergraduate medical education in the LCME accredited US medical school. *Medical Teacher*, 2016, 38:9, 886-896.
3. Driessen E, Van Tartwijk J, Van Der Vleuten C, Wass V. 2007. Portfolios in medical education: Why do they meet with mixed success? A systematic review. *Med Educ* 41(12):1224–1233.
4. Driessen EW. 2008. Educating the Self-Critical Doctor: Using a Portfolio to Stimulate and Assess Medical Students Reflection. Diss. Maastricht University.
5. Eve R. Learning with PUNs and DENs – a method for determining educational needs and the evaluation of its use in primary care. *Education for General Practice* 2000, 11: 73–8.
6. Friedman Ben David M, Davis M.H., Harden R.M. et al. AMEE Medical Education Guide No. 24: Portfolios as a method of student assessment. *Medical Teacher*, 2001,23(6):536-51.
7. Gadbury-Amyot C., McCracken MS, et al. Validity and Reliability of Portfolio Assessment of Student Competence in Two Dental School Populations: A Four-Year Study. *Journal of Dental Education*, 2014, 78(5), 657–667.
8. Heeneman S, DriessenEW. The use of a portfolio in postgraduate medical education – reflect, assess and account, one for each or all in one? *GMS Journal for Medical Education* 2017, 34(5),1-12.
9. Ingrassia A. Portfolio-based learning in medical education. *Advances in psychiatric treatment* 2013, 19:329–336.
10. Jan Van Tartwijk & Erik W. Driessen (2009) Portfolios for assessment and learning: AMEE Guide no. 45, *Medical Teacher*, 31:9, 790-801.
11. Paulson FL, Paulson PR, Meyer CA. What makes a portfolio a portfolio? *Educational Leadership* 1991, 48: 60–3.
12. Royal College of General Practitioners. 1993. Portfolio-based learning in general practice: Report of a working group on higher professional education, Occasional paper 63. London: Royal College of General Practitioners.
13. Royal College of Psychiatrists. Revalidation Guidance for Psychiatrists (College Report CR172). Royal College of Psychiatrists, 2012.
14. Siddiqui ZS, et al. Twelve tips for introducing E-Portfolios in health professions education. *Medical Teacher* 2023, 45(2):139–144.
15. Tan R et al. Medical Student Portfolios: A Systematic Scoping Review. *J Med Educ Curric Dev* 2022 3;9.
16. Tochel C. et al. The effectiveness of portfolios for post-graduate assessment and education: BEME Guide No 12. *Medical Teacher*, 2009, 31:4, 299-318.